

ỨNG DỤNG SƠ ĐỒ TƯ DUY ĐIỆN TỬ TRONG DẠY HỌC NGỮ VĂN

■ Nguyễn Thị Hương Thơm | Tổ: Ngữ Văn

Trong dạy học Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực, việc giúp học sinh hệ thống hóa kiến thức và nhận ra mối quan hệ giữa các yếu tố của tác phẩm văn học là rất cần thiết. Sơ đồ tư duy điện tử là một giải pháp trực quan, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số, đồng thời tạo điều kiện để học sinh chủ động tham gia xây dựng kiến thức.

Trên thực tế, việc học Ngữ văn vì một lí do nào đó, học sinh chưa thật sự tìm được nguồn cảm hứng để học tập một cách chủ động, tích cực. Đã đến lúc cả người học và người dạy cần thay đổi tư duy đối với việc dạy và học Ngữ văn. Việc kết hợp đọc hiểu với sơ đồ tư duy điện tử giúp học sinh chuyển từ ghi nhớ kiến thức theo cách tuyến tính sang tổ chức kiến thức bằng hình ảnh và mối quan hệ logic. Đồng thời, hoạt động này phát triển khả năng khái quát, phân tích, hợp tác, thuyết trình và năng lực số. Đặc biệt, giáo viên không nên xem sơ đồ tư duy điện tử chỉ là một sản phẩm trình chiếu đẹp mắt. Giá trị quan trọng nhất nằm ở quá trình học sinh tự lựa chọn thông tin, xác định từ khóa và thiết lập mối quan hệ giữa các yếu tố của tác phẩm.

Đề xuất sử dụng một số nền tảng tạo sơ đồ tư duy điện tử tiện lợi, dễ thao tác và hiệu quả:

1. Canva

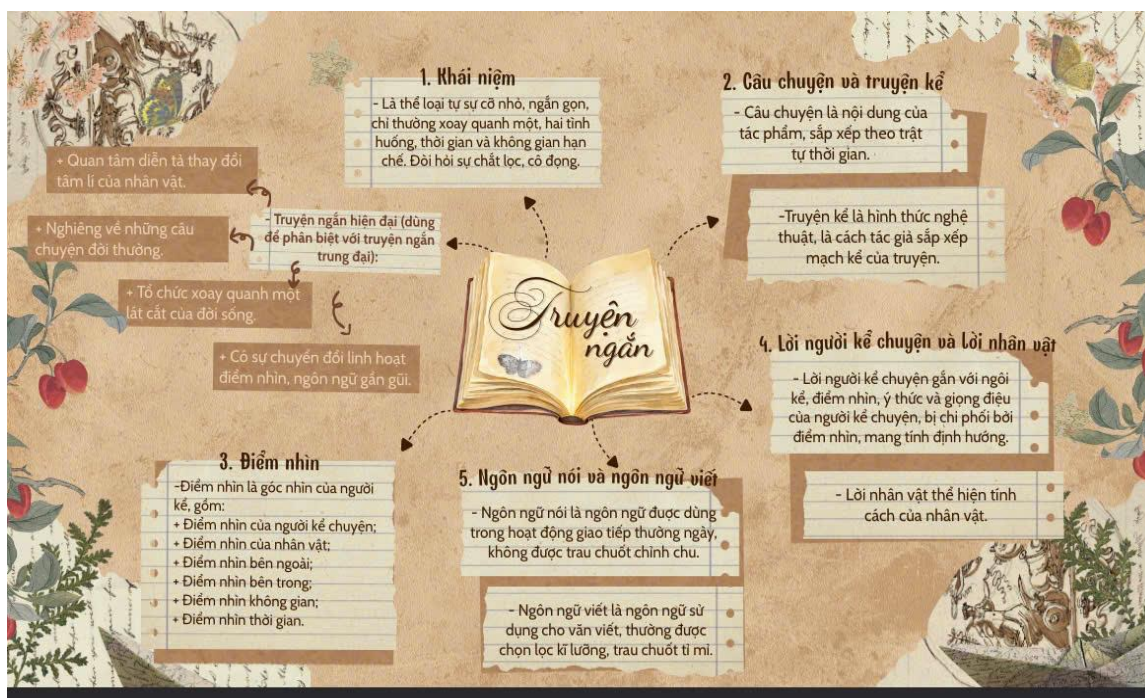
Canva là nền tảng có thể ưu tiên sử dụng vì giao diện trực quan, dễ thao tác và có nhiều mẫu mind map. Giáo viên có thể tạo sẵn khung sơ đồ với chủ đề trung tâm là tên tác phẩm, sau đó thiết kế các nhánh như: Tác giả – Hoàn cảnh sáng tác – Nhân vật – Chi tiết nghệ thuật – Chủ đề – Giá trị nội dung – Giá trị nghệ thuật. Học sinh có thể trực tiếp chỉnh sửa, bổ sung từ khóa, hình ảnh và dẫn chứng. Sản phẩm cuối cùng có thể trình chiếu hoặc chia sẻ trực tuyến.

2. MindMeister

MindMeister phù hợp khi giáo viên muốn tổ chức hoạt động xây dựng sơ đồ theo nhóm. Học sinh có thể cùng chỉnh sửa một sơ đồ trên môi trường trực tuyến, từ đó phân công nhau tìm kiếm và bổ sung các nội dung về tác phẩm. Đây là lựa chọn phù hợp với hoạt động thảo luận và hợp tác.

3.XMind

XMind thích hợp để học sinh tự xây dựng sơ đồ nhằm hệ thống hóa kiến thức sau khi đọc văn bản. Ưu điểm là có nhiều kiểu bố cục, giúp học sinh dễ dàng chuyển từ kiến thức về nhân vật, cốt truyện, hình tượng đến chủ đề và nghệ thuật thành một hệ thống logic.

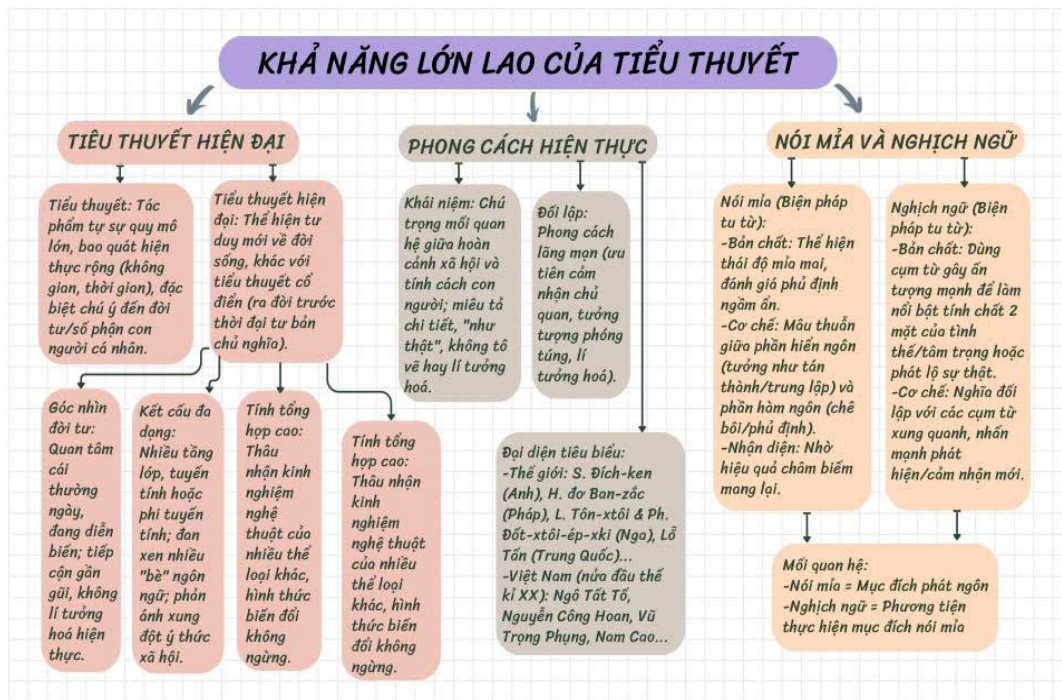


Hình 1: Một sơ đồ tư duy của tổ 2 lớp 11.8 khi được hướng dẫn dùng Canva tạo sơ đồ tư duy về đặc trưng thể loại Truyện ngắn (nội Padlet).

Đề xuất cách vận dụng trong một bài đọc hiểu

Có nhiều cách để vận dụng sơ đồ tư duy điện tử vào các tiết dạy đọc hiểu văn bản văn học. Người viết đề xuất một quy trình mà bản thân thấy hiệu quả: Đọc văn bản → Xác định từ khóa → Phân loại thông tin → Tạo sơ đồ → Trình bày và điều chỉnh.

Mức độ cao nhất là giới thiệu, hướng dẫn học sinh các nền tảng số, sau đó yêu cầu học sinh làm một sơ đồ tư duy với một bài học cụ thể. Giáo viên sau đó nghiệm thu sản phẩm mà học sinh thực hiện. Mức độ tiếp theo là giáo viên không cung cấp hoàn chỉnh sơ đồ mà để trống một số nhánh. Học sinh đọc văn bản, tìm dẫn chứng, thảo luận và trực tiếp hoàn thiện sơ đồ trên Canva hoặc MindMeister. Sau hoạt động, mỗi nhóm trình bày sản phẩm và giải thích mối quan hệ giữa các nhánh. Giáo viên nhận xét, điều chỉnh những nội dung chưa chính xác và có thể sử dụng sản phẩm hoàn chỉnh làm “bản đồ kiến thức” để ôn tập và chuẩn bị viết bài nghị luận văn học.



Hình 1: Một sơ đồ tư duy của tổ 2 lớp 12.11 khi được hướng dẫn dùng Canva tạo sơ đồ tư duy về đặc trưng thể loại Tiểu thuyết (nộp Padlet).

Trong quá trình giảng dạy và áp dụng sơ đồ tư duy điện tử vào giảng dạy, cá nhân người viết nhận thấy: Có thể lựa chọn Canva làm nền tảng chính vì dễ sử dụng và phù hợp với học sinh THPT; MindMeister dùng cho hoạt động sơ đồ nhóm trực tuyến; XMind dùng cho học sinh cá nhân hóa hệ thống kiến thức và ôn tập.

Như vậy, sơ đồ tư duy điện tử có thể trở thành một công cụ hỗ trợ hiệu quả cho dạy học môn Ngữ văn, nhất là dạy kỹ năng đọc hiểu văn bản, đặc biệt khi được sử dụng như một sản phẩm học tập do học sinh trực tiếp kiến tạo, thay vì chỉ là sơ đồ có sẵn của giáo viên. Bên cạnh đó, học sinh hoàn toàn có thể tương tác bằng bình luận để nhận xét, đánh giá, bổ sung và điều chỉnh cho các bạn.

NGỮ VĂN

LỚP 11.8

Tổ 2
 cách đây 3 tiếng trước

Truyện ngắn

- 1. Khái niệm**
 - Là thể loại tự sự cỡ nhỏ, ngắn gọn, chi tiết, mang tính chất kể, tả sinh động, hấp dẫn, có tính nghệ thuật.
- 2. Cấu trúc và truyền kể**
 - Câu chuyện là nội dung của tác phẩm, sắp xếp theo trật tự thời gian.
 - Truyện kể là hình thức nghệ thuật, là cách tác giả sắp xếp mạch kể của truyện.
- 3. Điểm nhìn**
 - Điểm nhìn là góc nhìn của người kể chuyện.
 - Điểm nhìn của nhân vật.
 - Điểm nhìn bên ngoài.
 - Điểm nhìn bên trong.
- 5. Ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết**
 - Ngôn ngữ nói là ngôn ngữ được dùng trong hoàn cảnh giao tiếp thường ngày, không được trau chuốt chỉnh chu.
 - Ngôn ngữ viết là ngôn ngữ sử dụng cho văn viết, thường được chọn lọc từ ngữ, trau chuốt từ ngữ.
- 4. Lời người kể chuyện và lời nhân vật**
 - Lời người kể chuyện gắn với người kể, điểm nhìn, ý thức và giọng điệu của người kể chuyện, là chi phối bài điểm nhìn, mang tính định hướng.
 - Lời nhân vật thể hiện tính cách của nhân vật.

PDF

Sơ đồ tư duy đặc trưng thể loại bài 1
 Câu chuyện và điểm nhìn trong truyện -
 Tổ 2_20261008_192433_0000

24
 2
 1

 21

Tâm Như
 cách đây 3 tiếng trước
 Đẹp quá, quá đẹp!! 🙌🙌

Ma nữ chờ ngày hóa tiên
 cách đây 3 tiếng trước
 đẹp quá

Ma nữ chờ ngày hóa tiên
 cách đây 3 tiếng trước
 xin vĩa làm đẹp

Kẻ Tạo Thanh Âm
 cách đây 2 tiếng trước
 Tuyệt vời! 🙌🙌

Kẹo dẻo chua cay
 cách đây 2 tiếng trước